



( / )

**HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ**  
ACADEMY OF CRYPTOGRAPHY TECHNIQUES

Tìm kiếm...



Trang chủ

( / )

Cổng thông tin

(https://portal.actvn.edu.vn/)

Học tập trực tuyến (/tat-

ca-khoa-hoc)

Hỗ trợ học

tập ( / )

Diễn

đàn ( / )

Thông

báo ( / )

Trang chủ ( / ) ▶ Danh mục khoá học (/tat-ca-khoa-hoc) ▶ Kiến trúc máy tính - ATCTHT2-2-22 (02) (/khoa-hoc-6632353308868608) ▶ Chương 5. Hệ thống vào ra (IO) (/bai-hoc/chuong-5-he-thong-vao-ra-io--5500542117740544) ▶ Bài trắc nghiệm luyện tập chương 5 (/bai-hoc/bai-trac-nghiem-luyen-tap-chuong-5-5693960936751104)

**Câu 1**

Tùy vào đặc điểm và mục đích sử dụng mà người ta chia thiết bị ngoại vi của máy tính thành mấy nhóm:

- ☒ A. 2
- ☐ B. 4
- ☐ C. 1
- ☐ D. 3

**Câu 2**

Các bước của quá trình DMA diễn ra theo thứ tự sau đây:

- ☒ A. DREQ -> HLDA -> DACK -> HRQ -> trao đổi dữ liệu-> kết thúc
- ☒ B. DREQ -> HRQ -> HLDA -> DACK -> trao đổi dữ liệu-> kết thúc
- ☐ C. HRQ -> HLDA -> DACK -> DREQ -> trao đổi dữ liệu-> kết thúc

- ☐ D. HRQ -> DACK -> DREQ -> HLDA -> trao đổi dữ liệu-> kết thúc

**Câu 3**

Không thể nối trực tiếp thiết bị ngoại vi với bus hệ thống, vì:

- ☒ A. Tốc độ trao đổi, khuôn dạng dữ liệu khác nhau (2)
- ☐ B. Cả (2) và (3)
- ☐ C. Tất cả có tốc độ chậm hơn bộ vi xử lý và RAM (3)
- ☒ D. Bộ vi xử lý có thể điều khiển được tất cả các thiết bị ngoại vi (1)

**Câu 4**

Chức năng của Module vào/ra:

- ☒ A. Nối ghép với bộ vi xử lý và bộ nhớ ngoài; Nối ghép với bộ vi xử lý và hệ thống nhớ;
- ☐ B. Nối ghép với bộ vi xử lý và hệ thống nhớ; Nối ghép với bộ vi xử lý và bộ nhớ cache
- ☐ C. Nối ghép với một hoặc nhiều thiết bị ngoại vi; Nối ghép với bộ vi xử lý và bộ nhớ ngoài
- ☒ D. Nối ghép với bộ vi xử lý và hệ thống nhớ; Nối ghép với một hoặc nhiều thiết bị ngoại vi

**Câu 5**

Đối với chức năng của Module vào/ra, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Trao đổi thông tin với bộ vi xử lý, với thiết bị ngoại vi
- ☒ B. Một Module chỉ nối ghép được với một thiết bị ngoại vi

- ☐ C. Điều khiển và định thời gian
- ☐ D. Bộ đệm dữ liệu, phát hiện lỗi

**Câu 6**

Đối với phương pháp vào/ra theo bản đồ bộ nhớ, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Cần có tín hiệu phân biệt truy nhập cổng hay bộ nhớ
- ☐ B. Không gian địa chỉ cổng nằm trong không gian địa chỉ bộ nhớ
- ☐ C. Dùng các lệnh truy nhập bộ nhớ để truy nhập cổng
- ☐ D. Dùng chung tín hiệu truy nhập cho cả cổng và bộ nhớ

**Câu 7**

Khẳng định nào là SAI trong các khẳng định sau:

- ☒ A. Thiết bị ngoại vi được kết nối với CPU thông qua thiết bị giao diện
- ☐ B. Sự có mặt của thiết bị giao diện là không cần thiết khi tốc độ làm việc của thiết bị ngoại vi ngang bằng với tốc độ làm việc của CPU
- ☐ C. Thiết bị giao diện nào thường cũng có 3 loại thanh ghi: dữ liệu, điều khiển, trạng thái
- ☐ D. Thiết bị giao diện được thiết kế tuân theo một chuẩn nào đó

**Câu 8**

Với phương pháp vào/ra bằng DMA, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. CPU và DMAC kết hợp điều khiển trao đổi dữ liệu
- ☐ B. Đây là quá trình trao đổi dữ liệu giữa thiết bị ngoại vi và bộ nhớ
- ☐ C. Hoàn toàn do DMAC điều khiển trao đổi dữ liệu
- ☐ D. CPU không can thiệp vào quá trình trao đổi dữ liệu

**Câu 9**

Với phương pháp vào/ra bằng ngắt, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. CPU không phải chờ trạng thái sẵn sàng của thiết bị ngoại vi
- ☐ B. Thiết bị ngoại vi là đối tượng chủ động trao đổi dữ liệu
- ☐ C. Modul vào/ra ngắt CPU khi nó ở trạng thái sẵn sàng
- ☒ D. Module vào/ra được CPU chờ trạng thái sẵn sàng

**Câu 10**

Đối với kiểu DMA theo khối, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Truyền không liên tục từng byte dữ liệu
- ☒ B. Truyền xong hết dữ liệu mới trả lại bus cho Bộ vi xử lý
- ☐ C. BXL bị ép buộc treo tạm thời từng chu kỳ bus
- ☐ D. Lúc nào bus rỗi thì truyền dữ liệu

**Câu 11**

Đối với kiểu DMA trong suốt (Transparent Mode), phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Khi DMAC không dùng bus thì BXL tranh thủ dùng bus
- ☐ B. DMA được tiến hành khi Bộ vi xử lý không dùng bus
- ☐ C. Bộ vi xử lý và DMAC dùng bus xen kẽ nhau
- ☐ D. Bộ vi xử lý và DMAC không cùng một lúc dùng bus



### Câu 12

Các phương pháp xác định modul ngắt gồm có:

- ☒ A. Chiếm bus, kiểm tra vòng bằng phần cứng, nhiều đường yêu cầu ngắt, ngắt mềm
- ☐ B. Nhiều đường yêu cầu ngắt, kiểm tra vòng bằng phần mềm và phần cứng, chiếm bus
- ☐ C. Nhiều đường yêu cầu ngắt, kiểm tra vòng bằng phần mềm, chiếm bus, chiếm bộ nhớ
- ☐ D. Kiểm tra vòng bằng phần mềm và phần cứng, chiếm bus, chiếm CPU



### Câu 13

Đối với kiểu DMA đánh cắp chu kỳ (Cycle Stealing mode), phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. DMAC chỉ sử dụng một số chu kỳ nào đó của bus
- ☐ B. DMAC sử dụng bus hoàn toàn
- ☐ C. Dữ liệu không được truyền một cách liên tục
- ☐ D. Bộ vi xử lý không sử dụng bus hoàn toàn

**Câu 14**

Với phương pháp vào/ra bằng DMA, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Trước khi điều khiển, DMAC phải xin phép CPU
- ☐ B. Nhu cầu trao đổi dữ liệu xuất phát từ thiết bị ngoại vi
- ☐ C. Đây là phương pháp có tốc độ trao đổi dữ liệu nhanh
- ☒ D. Đây là phương pháp có tốc độ trao đổi dữ liệu chậm

**Câu 15**

Các thành phần cơ bản của thiết bị ngoại vi:

- ☒ A. Bộ chuyển đổi tín hiệu, Logic điều khiển, Bộ đệm
- ☐ B. Bộ chuyển đổi trạng thái, Logic đọc, Bộ đếm tiến
- ☐ C. Bộ chuyển đổi hiện thời, Logic ghi, Bộ kiểm tra
- ☐ D. Bộ chuyển đổi địa chỉ, Logic nhận, Bộ đếm lùi

**Câu 16**

Đối với ngắt cứng, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Mọi ngắt cứng đều không chặn được
- ☐ B. Mọi ngắt cứng đều chặn được
- ☐ C. Ngắt cứng MI là ngắt không chặn được

☒ D. Có hai loại ngắt cứng



#### Câu 17

Đối với kiểu DMA trong suốt (Transparent Mode), phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Bộ vi xử lý bị DMAC ép buộc nhường bus
- ☒ B. Khi Bộ vi xử lý không dùng bus thì tranh thủ tiến hành DMA
- ☐ C. Bộ vi xử lý và DMAC xen kẽ dùng bus
- ☐ D. Khi DMAC không dùng bus thì BXL tranh thủ dùng bus



#### Câu 18

Đối với ngắt ngoại lệ, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Là ngắt không bình thường
- ☐ B. Là ngắt từ bộ nhớ ROM gửi đến
- ☐ C. Là ngắt từ bên ngoài gửi đến
- ☒ D. Là ngắt do lỗi Chương trình sinh ra



#### Câu 19

Có các kiểu trao đổi dữ liệu DMA như sau:

- ☒ A. DMA cả mảng, DMA theo khối, DMA một lần
- ☐ B. DMA một nửa, DMA ăn trộm chu kỳ, DMA cả mảng

- ☒ C. DMA theo khối, DMA ăn trộm chu kỳ, DMA trong suốt
- ☐ D. DMA chiếm dụng chu kỳ, DMA một nửa, DMA trong suốt

**Câu 20**

Đối với ngắt mềm, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Do lệnh ngắt nằm trong Chương trình sinh ra
- ☐ B. Không phải là lệnh trong Chương trình
- ☐ C. Do thiết bị ngoại vi gửi đến
- ☐ D. Do Bộ vi xử lý sinh ra

**Câu 21**

Số lượng phương pháp xác định modul ngắt là:

- ☒ A. 3 phương pháp
- ☐ B. 1 phương pháp
- ☐ C. 2 phương pháp
- ☒ D. 4 phương pháp

**Câu 22**

Với phương pháp vào/ra bằng Chương trình (CT), phát biểu nào sau đây là đúng nhất:

- ☒ A. Đây là phương pháp trao đổi dữ liệu nhanh nhất (2)



- ☒ B. Đây là phương pháp trao đổi dữ liệu đơn giản nhất (1)
- ☐ C. Thiết kế mạch phức tạp (3)
- ☐ D. Cả (2) và (3) đều đúng

**Câu 23**

Đối với phương pháp vào/ra cách biệt, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Sử dụng các lệnh vào/ra trực tiếp
- ☐ B. Không gian địa chỉ cổng nằm trong không gian địa chỉ bộ nhớ
- ☐ C. Dùng các lệnh truy nhập bộ nhớ để truy nhập cổng
- ☐ D. Dùng chung tín hiệu truy nhập cho cả bộ nhớ và cổng vào/ra

**Câu 24**

USB viết tắt của cụm từ:

- ☒ A. University Serial Bus
- ☐ B. Unique Serial Bus
- ☐ C. Universal System Bus
- ☒ D. Universal Serial Bus

**Câu 25**

Đối với ngắt ngoại lệ, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Lệnh sai cú pháp sinh ra ngắt ngoại lệ
- ☐ B. Lệnh chia cho 0 sinh ra ngắt ngoại lệ
- ☐ C. Tràn số sinh ra ngắt ngoại lệ
- ☒ D. Lỗi bộ nhớ sinh ra ngắt ngoại lệ

**Câu 26**

Đối với ngắt cứng, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Ngắt cứng MI là ngắt chặn được
- ☒ B. Mọi ngắt cứng đều chặn được
- ☐ C. Có hai loại ngắt cứng
- ☐ D. Ngắt cứng MI còn gọi là ngắt INTR

**Câu 27**

Có các phương pháp địa chỉ hoá cổng vào/ra:

- ☒ A. Vào/ra tách biệt; Vào/ra theo bản đồ bộ nhớ
- ☐ B. Vào/ra theo bản đồ bộ nhớ; Vào/ra theo bản đồ ảnh
- ☐ C. Vào/ra theo bản đồ bộ nhớ; Vào/ra theo bản đồ thanh ghi
- ☐ D. Vào/ra theo bản đồ thanh ghi; Vào/ra theo bản đồ ảnh

**Câu 28**

Với phương pháp nhiều đường yêu cầu ngắt (trong việc xác định modul ngắt), phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Số lượng thiết bị có thể đáp ứng là khá lớn
- ☐ B. CPU có nhiều đường yêu cầu ngắt cho mỗi modul vào/ra
- ☐ C. CPU có một đường yêu cầu ngắt cho các modul vào/ra
- ☒ D. CPU phải có các đường yêu cầu ngắt khác nhau cho mỗi modul vào/ra



#### Câu 29

Với phương pháp vào/ra bằng DMA, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. DMAC gửi tín hiệu HRQ để xin dùng các đường bus
- ☐ B. Thiết bị ngoại vi dùng tín hiệu DACK để yêu cầu trao đổi dữ liệu
- ☐ C. CPU dùng tín hiệu DREQ để trả lời đồng ý DMA
- ☐ D. DMAC gửi tín hiệu HLDA để xin dùng các đường bus



#### Câu 30

Với phương pháp vào/ra bằng DMA, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Là phương pháp trao đổi dữ liệu giữa thiết bị ngoại và CPU nhanh nhất
- ☐ B. Là phương pháp được thực hiện bằng phần mềm
- ☐ C. Là phương pháp do CPU điều khiển trao đổi dữ liệu
- ☒ D. Là phương pháp không do CPU điều khiển trao đổi dữ liệu

**Câu 31**

Có 3 phương pháp điều khiển vào/ra như sau:

- ☒ A. Vào/ra bằng ngắt, bằng truy nhập CPU, bằng DMA
- ☐ B. Vào/ra bằng Chương trình, bằng hệ thống, bằng DMA
- ☒ C. Vào/ra bằng Chương trình, bằng ngắt, bằng DMA
- ☐ D. Vào/ra bằng ngắt, bằng truy nhập CPU, bằng hệ điều hành

**Câu 32**

Với phương pháp kiểm tra vòng bằng phần mềm (trong việc xác định modul ngắt), phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Bộ vi xử lý kiểm tra một lúc nhiều modul vào/ra
- ☐ B. Tốc độ khá nhanh
- ☐ C. Bộ vi xử lý thực hiện kiểm tra từng modul vào/ra
- ☒ D. Bộ vi xử lý thực hiện phần mềm kiểm tra từng modul vào/ra

**Câu 33**

Với phương pháp vào/ra bằng ngắt, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Thiết bị ngoại vi là đối tượng chủ động trong trao đổi dữ liệu
- ☐ B. Là phương pháp hoàn toàn xử lý bằng phần mềm

- ☐ C. CPU là đối tượng chủ động trong trao đổi dữ liệu
- ☐ D. Là phương pháp hoàn toàn xử lý bằng phần cứng

**Câu 34**

Thiết bị nhập (input) trong máy tính bao gồm:

- ☒ A. Tất cả các phần cứng cho phép người dùng nhập dữ liệu, chương trình, lệnh và những hồi đáp từ người dùng vào máy tính như bàn phím, chuột máy tính, ổ đĩa CD, Webcam, máy scanner, microphone, touchpap, DVD, ...
- ☐ B. Tất cả các phần mềm cho phép người dùng nhập dữ liệu, chương trình, lệnh và những hồi đáp từ người dùng vào máy tính như bàn phím, chuột máy tính, ổ đĩa CD, Webcam, máy scanner, microphone, touchpap, DVD, ...
- ☐ C. Tất cả các phần cứng cho phép người dùng xuất dữ liệu, chương trình, lệnh và những hồi đáp từ người dùng vào máy tính như bàn phím, chuột máy tính, ổ đĩa CD, Webcam, máy scanner, microphone, touchpap, DVD, ...
- ☐ D. Chỉ phần cứng cho phép người dùng nhập dữ liệu, chương trình, lệnh và những hồi đáp từ người dùng vào máy tính như bàn phím, chuột máy tính, ổ đĩa CD, Webcam, máy scanner, microphone, touchpap, DVD, ...

**Câu 35**

Đối với phương pháp vào/ra cách biệt, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Dùng các lệnh truy nhập bộ nhớ để truy nhập cổng
- ☐ B. Sử dụng các lệnh vào/ra trực tiếp
- ☐ C. Không gian địa chỉ cổng không nằm trong không gian địa chỉ bộ nhớ
- ☐ D. Tín hiệu truy nhập cổng và truy nhập bộ nhớ là khác nhau

**Câu 36**

Đối với kiểu DMA theo khối, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Truyền xong hết dữ liệu mới trả lại bus cho Bộ vi xử lý
- ☐ B. Bộ vi xử lý không bị ép buộc treo tạm thời từng chu kỳ bus
- ☐ C. Bộ vi xử lý nhường hoàn toàn bus cho DMAC
- ☒ D. Truyền không liên tục từng nhóm 2 byte dữ liệu

**Câu 37**

Đối với kiểu DMA đánh cắp chu kỳ (Cycle Stealing mode), phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Khi bộ nhớ rỗi thì DMAC dùng bus
- ☐ B. Bộ vi xử lý sử dụng bus hoàn toàn
- ☒ C. Bộ vi xử lý và DMAC xen kẽ nhau sử dụng bus
- ☐ D. DMAC sử dụng bus hoàn toàn

**Câu 38**

Đối với phương pháp vào/ra theo bản đồ bộ nhớ, phát biểu nào sau đây là đúng:

- ☒ A. Sử dụng các lệnh vào/ra trực tiếp
- ☐ B. Không gian địa chỉ cổng nằm ngoài không gian địa chỉ bộ nhớ
- ☒ C. Dùng các lệnh truy nhập bộ nhớ để truy nhập cổng

- ☐ D. Phải phân biệt tín hiệu khi truy nhập bộ nhớ hay cổng vào/ra

**Câu 39**

Đối với ngắt mềm, phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Không phải là một lệnh trong Chương trình
- ☐ B. Không do thiết bị ngoại gửi đến
- ☐ C. Là một lệnh trong Chương trình
- ☐ D. Không do bộ nhớ sinh ra

**Câu 40**

Với phương pháp vào/ra bằng Chương trình (CT), phát biểu nào sau đây là SAI?

- ☒ A. Dùng lệnh vào/ra trong CT để trao đổi dữ liệu với cổng
- ☒ B. Thiết bị ngoại vi là đối tượng chủ động trong trao đổi dữ liệu
- ☐ C. Khi thực hiện CT, gặp lệnh vào/ra thì CPU điều khiển trao đổi dữ liệu với thiết bị ngoại vi
- ☐ D. Thiết bị ngoại vi là đối tượng bị động trong trao đổi dữ liệu

